

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
HỘI THI LẬP TRÌNH SINH VIÊN LẦN THỨ 12 NĂM 2026
The 12th TDMU Student Programming Contest 2026s

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KHỐI OLYMPIC CHUYÊN TIN

Thời gian thi: 07h00 - Phòng thi: Phòng I2.303 - Ngày thi: 20/10/2026

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Khoa/Viện	Ghi chú
1	2424801030040	Bùi Ngọc Anh	D24KTPM02	Viện Công nghệ số	
2	2224801030388	Lê Vũ Anh	D22KTPM01	Viện Công nghệ số	
3	2524802010016	Nguyễn Đức Anh	D25CNTT04	Viện Công nghệ số	
4	2424802010287	Nguyễn Tiến Anh	D24CNTT02	Viện Công nghệ số	
5	2524802010038	Nguyễn Phúc Gia Bảo	D25CNTT05	Viện Công nghệ số	
6	2524802010039	Nguyễn Tấn Bảo	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
7	2524802010040	Nguyễn Thái Bảo	D25CNTT05	Viện Công nghệ số	
8	2524802010051	Vũ Gia Bảo	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
9	2224802010781	Nguyễn Chí Cường	D22CNTT05	Viện Công nghệ số	
10	2424802010304	Đỗ Thành Danh	D24CNTT03	Viện Công nghệ số	
11	2524802010085	Lê Khánh Duy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
12	2524802010090	Nguyễn Ngọc Bảo Duy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
13	2524802010092	Nguyễn Thanh Duy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
14	2524802010104	Lê Đức Đại	D25CNTT05	Viện Công nghệ số	
15	2424801030083	Ngô Hoàng Đại	D24KTPM01	Viện Công nghệ số	
16	2324802010205	Dương Hiếu Đức	D23CNTT01	Viện Công nghệ số	
17	2424802010335	Nguyễn Phước Hậu	D24CNTT03	Viện Công nghệ số	
18	2524802010169	Trần Văn Hậu	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
19	2524801030034	Nguyễn Minh Hoàng	D25KTPM02	Viện Công nghệ số	
20	2424801030091	Hoàng Xuân Hùng	D24KTPM02	Viện Công nghệ số	
21	2524802010206	Đoàn Xuân Huy	D25CNTT03	Viện Công nghệ số	
22	2524802010209	Huỳnh Nguyễn Quốc Huy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
23	2524802010221	Nguyễn Võ Gia Huy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
24	2224802010173	Trần Cao Tiến Huy	D22CNTT03	Viện Công nghệ số	
25	2524802010230	Võ Nguyễn Gia Huy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
26	2424802010355	Lý Hoàng Hưng	D24CNTT04	Viện Công nghệ số	
27	2424802010363	Nguyễn Việt Khang	D24CNTT05	Viện Công nghệ số	
28	2524802010265	Ngô Quốc Khánh	D25CNTT10	Viện Công nghệ số	
29	2324802010054	Nguyễn Hoàng Khánh	D23CNTT05	Viện Công nghệ số	
30	2524802010272	Nguyễn Anh Khoa	D25CNTT10	Viện Công nghệ số	
31	2524802010281	Nguyễn Phúc Thiên Khôi	D25CNTT05	Viện Công nghệ số	
32	2224802010692	Phan Trung Kiên	D22CNTT01	Viện Công nghệ số	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Khoa/Viện	Ghi chú
33	2524802010287	Lê Gia Kiệt	D25CNTT01	Viện Công nghệ số	
34	2424802010030	Nguyễn Bảo Lộc	D24CNTT03	Viện Công nghệ số	
35	2324802010074	Lại Thị Thảo Ly	D23CNTT01	Viện Công nghệ số	
36	2524802010333	Bùi Tạ Quang Minh	D25CNTT06	Viện Công nghệ số	
37	2524802010341	Võ Nguyễn Nhật Minh	D25CNTT03	Viện Công nghệ số	
38	2224802010934	Nguyễn Minh Nghi	D22CNTT06	Viện Công nghệ số	
39	2424802010397	Nguyễn Thanh Nguyên	D24CNTT05	Viện Công nghệ số	
40	2524802010379	Nguyễn Lê Trọng Nhân	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
41	2424802010044	Nguyễn Thanh Sơn	D24CNTT01	Viện Công nghệ số	
42	2424802010066	Lê Hữu Anh Tài	D24CNTT05	Viện Công nghệ số	
43	2524802010473	Nguyễn Văn Anh Tài	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
44	2524802010487	Nguyễn Vương Thanh	D25CNTT05	Viện Công nghệ số	
45	2324802010379	Nguyễn Ngọc Trâm	D23CNTT04	Viện Công nghệ số	

Danh sách có 45 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
HỘI THI LẬP TRÌNH SINH VIÊN LẦN THỨ 12 NĂM 2026
The 12th TDMU Student Programming Contest 2026

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
KHỐI OLYMPIC CHUYÊN TIN & KHỐI KHÔNG CHUYÊN TIN

Thời gian thi: 07h00 - Phòng thi: Phòng I2.304 - Ngày thi: 20/10/2026

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Khoa/Viện	Ghi chú
1	2224801030035	Phan Trọng Tiến	D22KTPM03	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
2	2524802010537	Nguyễn Đức Toàn	D25CNTT01	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
3	2524801030112	Huỳnh Thị Ngọc Trân	D25KTPM02	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
4	2524802010555	Nguyễn Văn Trọng	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
5	2524802010556	Phạm Nguyễn Anh Trọng	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
6	2524801030115	Mai Đức Trung	D25KTPM02	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
7	2424802010473	Võ Minh Tự	D24CNTT02	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
8	2324802010398	Nguyễn Đăng Vinh	D23CNTT01	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
9	2524802010603	Nguyễn Quang Vinh	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
10	2324802010159	Cao Hoàng Anh Vũ	D23CNTT01	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
11	2524802010494	Nguyễn Trung Thành	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
12	2524801030101	Phạm Quốc Thành	D25KTPM02	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
13	2524802010502	Nguyễn Lê Phương Thảo	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
14	2324802010351	Vũ Đức Thắng	D23CNTT04	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
15	2624802010379	Trần Hữu Tiên	D26CNTT03	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
16	2524802010440	Nguyễn Võ Minh Quang	D25CNTT10	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
17	2524802010242	Phạm Tấn Hưng	D25CNTT09	Viện Công nghệ số	Chuyên tin
18	2624801030077	Đoàn Quang Thái	D26KTPM02	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
19	2624802010347	Đoàn Ngọc Phương Thảo	D26CNTT02	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
20	2324601010060	Phạm Minh Thiện	D23TOAN01	Khoa Sư Phạm	Không chuyên tin
21	2624801030080	Võ Lê Đức Thiện	D26KTPM02	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
22	2624802010356	Lê Quốc Thịnh	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
23	2624802010361	Trương Gia Phúc Thuận	D26CNTT01	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
24	2624802010364	Trần Lê Thanh Thuý	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
25	2624802010369	Nguyễn Trần Minh Thư	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
26	2624802010373	Hoàng Đỗ Bảo Thy	D26CNTT01	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
27	2624802010377	Văn Dương Bảo Thy	D26CNTT03	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
28	2624802010382	Nguyễn Trung Tín	D26CNTT08	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
29	2324601010064	Võ Chí Toàn	D23TOAN01	Khoa Sư Phạm	Không chuyên tin
30	2624802010409	Nguyễn Huỳnh Nhật Trường	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Khoa/Viện	Ghi chú
31	2624801030085	Nguyễn Minh Tuấn	D26KTPM02	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
32	2524601010105	Nguyễn Hữu Bích Tuyền	D25TOAN01	Khoa Sư Phạm	Không chuyên tin
33	2624802010426	Trần Tuyền	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
34	2624802010148	Phạm Thị July	D26CNTT01	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
35	2624802010301	Đỗ Thanh Phước	D26CNTT01	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
36	2324601010055	Nguyễn Huỳnh Mai Phương	D23TOAN01	Khoa Sư Phạm	Không chuyên tin
37	2624802010330	Nguyễn Tấn Tài	D26CNTT03	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin
38	2624802010339	Nguyễn Trọng Tấn	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	Không chuyên tin

Danh sách có 38 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
HỘI THI LẬP TRÌNH SINH VIÊN LẦN THỨ 12 NĂM 2026
The 12th TDMU Student Programming Contest 2026

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KHỐI OLYMPIC KHÔNG CHUYÊN TIN

Thời gian thi: 07h00 - Phòng thi: Phòng I2.305 - Ngày thi: 20/10/2026

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Khoa/Viện	Ghi chú
1	2624802050004	Trịnh Duy Minh An	D26TTNT01	Viện Công nghệ số	
2	2624802010021	Lê Doãn Bảo	D26CNTT05	Viện Công nghệ số	
3	2624802010025	Võ Tấn Bình	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
4	2624802050015	Nguyễn Nhật Cường	D26TTNT01	Viện Công nghệ số	
5	2624802010043	Nguyễn Quang Dũng	D22CNTT04	Viện Công nghệ số	
6	2624802010044	Nguyễn Tấn Dũng	D26CNTT02	Viện Công nghệ số	
7	2624802010047	Nguyễn Văn Dũng	D26CNTT06	Viện Công nghệ số	
8	2624801030017	Lưu Anh Duy	D26KTPM01	Viện Công nghệ số	
9	2624802010052	Nguyễn Hải Duy	D26CNTT03	Viện Công nghệ số	
10	2624802010053	Nguyễn Khánh Duy	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
11	2624802010055	Trần Bảo Duy	D26CNTT03	Viện Công nghệ số	
12	2624802010065	Huỳnh Thành Đạt	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
13	2624802010077	Nguyễn Minh Đức	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
14	2624801030025	Nguyễn Dương Gia Hào	D26KTPM01	Viện Công nghệ số	
15	2624802010106	Huỳnh Thiện Hiếu	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
16	2624802050025	Nguyễn Ngọc Trung Hiếu	D26TTNT01	Viện Công nghệ số	
17	2624802010113	Lê Đình Huy Hoàng	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
18	2624802010117	Hồ Gia Huệ	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
19	2624802050030	Trương Hoàng Huy	D26TTNT01	Viện Công nghệ số	
20	2624802050031	Bùi Đình Bảo Hưng	D26TTNT01	Viện Công nghệ số	
21	2624802010149	Nguyễn Hoàng Kha	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
22	2524601010042	Nguyễn Đỗ Nguyên Khang	D25TOAN01	Khoa Sư Phạm	
23	2622202010133	Trần Nguyên Khang	D26NNAN04	Khoa Ngoại ngữ	
24	2624802050037	Nguyễn Võ Xuân Khoa	D26TTNT01	Viện Công nghệ số	
25	2624802010175	Nguyễn Tuấn Khôi	D26CNTT01	Viện Công nghệ số	
26	2624802010186	Phan Nguyễn Tuấn Kiệt	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
27	2624802010191	Bùi Ngọc Lâm	D26CNTT01	Viện Công nghệ số	
28	2624802010193	Nguyễn Thùy Lâm	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
29	2624802010195	Huỳnh Ngọc Lễ	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
30	2624802010197	Trần Thị Kim Liên	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
31	2624802010199	Đỗ Đình Linh	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Khoa/Viện	Ghi chú
32	2624802050041	Lê Tấn Lộc	D26TTNT01	Viện Công nghệ số	
33	2624801030053	Nguyễn Quốc Lợi	D26KTPM01	Viện Công nghệ số	
34	2624802050042	Nguyễn Thị Xuân Mai	D26TTNT01	Viện Công nghệ số	
35	2624801030057	Lưu Võ Hoàng Minh	D26KTPM02	Viện Công nghệ số	
36	2624802010245	Huỳnh Hữu Nghĩa	D26CNTT05	Viện Công nghệ số	
37	2624802050044	Lưu Bảo Ngọc	D26TTNT01	Viện Công nghệ số	
38	2624802010249	Nguyễn Bảo Ngọc	D26CNTT01	Viện Công nghệ số	
39	2624802010257	Bùi Tấn Nhật	D26CNTT01	Viện Công nghệ số	
40	2624802010261	Nguyễn Trương Minh Nhật	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
41	2624802010269	Hà Quỳnh Như	D26CNTT03	Viện Công nghệ số	
42	2624802010270	Hoàng Lê Trúc Như	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
43	2624802010275	Võ Thị Kim Như	D26CNTT05	Viện Công nghệ số	
44	2624802010279	Chu Bá Phát	D26CNTT01	Viện Công nghệ số	
45	2624802010285	Phan Tấn Phát	D26CNTT07	Viện Công nghệ số	

Danh sách có 45 sinh viên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT
HỘI THI LẬP TRÌNH SINH VIÊN LẦN THỨ 12 NĂM 2026
The 12th TDMU Student Programming Contest 2026

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KHỐI OLYMPIC AI

Thời gian thi: 07h00 - Phòng thi: I2.303 - Ngày thi: 19/10/2026

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Khoa/Viện	Ghi chú
1	2224801030388	Lê Vũ Anh	D22KTPM01	Viện Công nghệ số	
2	2424802010287	Nguyễn Tiến Anh	D24CNTT02	Viện Công nghệ số	
3	2524802010039	Nguyễn Tấn Bảo	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
4	2524802010051	Vũ Gia Bảo	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
5	2624802010025	Võ Tấn Bình	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
6	2524802010085	Lê Khánh Duy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
7	2624802010052	Nguyễn Hải Duy	D26CNTT03	Viện Công nghệ số	
8	2524802010090	Nguyễn Ngọc Bảo Duy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
9	2624802010077	Nguyễn Minh Đức	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
10	2524802010169	Trần Văn Hậu	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
11	2624802010113	Lê Đình Huy Hoàng	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
12	2624802010117	Hồ Gia Huệ	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
13	2524802010209	Huỳnh Nguyễn Quốc Huy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
14	2524802010221	Nguyễn Võ Gia Huy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
15	2224802010173	Trần Cao Tiến Huy	D22CNTT03	Viện Công nghệ số	
16	2524802010230	Võ Nguyễn Gia Huy	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
17	2224802010692	Phan Trung Kiên	D22CNTT01	Viện Công nghệ số	
18	2624802010193	Nguyễn Thùy Lâm	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
19	2424802010186	Trần Khánh Ngọc	D24CNTT02	Viện Công nghệ số	
20	2424802010397	Nguyễn Thanh Nguyên	D24CNTT05	Viện Công nghệ số	
21	2524802010379	Nguyễn Lê Trọng Nhân	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
22	2624802010261	Nguyễn Trương Minh Nhật	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
23	2624802010270	Hoàng Lê Trúc Như	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
24	2624802010275	Võ Thị Kim Như	D26CNTT05	Viện Công nghệ số	
25	2624802010279	Chu Bá Phát	D26CNTT01	Viện Công nghệ số	
26	2624802010285	Phan Tấn Phát	D26CNTT07	Viện Công nghệ số	
27	2524802010440	Nguyễn Võ Minh Quang	D25CNTT10	Viện Công nghệ số	
28	2424802010044	Nguyễn Thanh Sơn	D24CNTT01	Viện Công nghệ số	
29	2424802010066	Lê Hữu Anh Tài	D24CNTT05	Viện Công nghệ số	
30	2524802010473	Nguyễn Văn Anh Tài	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
31	2624802010339	Nguyễn Trọng Tấn	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	

STT	Mã số SV	Họ và tên	Lớp	Khoa/Viện	Ghi chú
32	2524802010494	Nguyễn Trung Thành	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
33	2524801030101	Phạm Quốc Thành	D25KTPM02	Viện Công nghệ số	
34	2324802010351	Vũ Đức Thắng	D23CNTT04	Viện Công nghệ số	
35	2624802010356	Lê Quốc Thịnh	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
36	2624802010364	Trần Lê Thanh Thuý	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
37	2624802010369	Nguyễn Trần Minh Thư	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
38	2224801030035	Phan Trọng Tiến	D22KTPM03	Viện Công nghệ số	
39	2524802010555	Nguyễn Văn Trọng	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
40	2524802010556	Phạm Nguyễn Anh Trọng	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
41	2524801030115	Mai Đức Trung	D25KTPM02	Viện Công nghệ số	
42	2624802010409	Nguyễn Huỳnh Nhật Trường	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
43	2624802010426	Trần Tuyền	D26CNTT04	Viện Công nghệ số	
44	2524802010603	Nguyễn Quang Vinh	D25CNTT02	Viện Công nghệ số	
45	2224802010872	Hồ Tuấn Phước	D22CNTT06	Viện Công nghệ số	
46	2524802010242	Phạm Tấn Hưng	D25CNTT09	Viện Công nghệ số	
47	2324802010336	Nguyễn Tấn Sang	D23CNTT03	Viện Công nghệ số	
48	2324802010017	Phan Nhật Đăng	D23CNTT01	Viện Công nghệ số	

Danh sách có 48 sinh viên.